

Số: 464 /BC-UBND

Phong Thanh, ngày 11 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Phong Thanh

Kính gửi: Ban kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau

- Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW;

- Căn cứ Kế hoạch số 40-KH/ĐU ngày 5/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Thực hiện Đề cương báo cáo giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân xã Phong Thanh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2026, cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Trong giai đoạn 2023 - 2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Phong Thanh tiếp tục duy trì đà phát triển, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động sản xuất, kinh doanh chuyển biến tích cực ở nhiều lĩnh vực, đặc biệt là thương mại - dịch vụ, chế biến nông, thủy sản gắn với mô hình sản xuất lúa - tôm đặc trưng của địa bàn, và bước đầu có sự tham gia của các mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ, nông nghiệp.

Từ sau khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp được triển khai (kể từ ngày 01/7/2025), bộ máy quản lý nhà nước cấp xã được kiện toàn, công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được chú trọng; nhờ đó, kinh tế tư nhân trên địa bàn tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định, không

có biến động lớn, không phát sinh doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc giải thể do nguyên nhân liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy.

Ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ trong cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn từng bước được lan tỏa. Môi trường kinh doanh được cải thiện; bộ máy hành chính chuyển dịch theo hướng phục vụ - kiến tạo, đồng hành cùng doanh nghiệp.

Tuy nhiên, kinh tế tư nhân trên địa bàn xã về cơ bản vẫn phát triển ở quy mô nhỏ và siêu nhỏ, mang tính hộ gia đình; chưa hình thành được doanh nghiệp có quy mô lớn giữ vai trò dẫn dắt hoặc tham gia sâu vào chuỗi giá trị; chưa có mô hình kinh tế tư nhân điển hình, sản phẩm mang thương hiệu đặc trưng của địa phương.

Các chỉ tiêu chủ yếu phản ánh tình hình phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xã như sau:

+ Số doanh nghiệp thành lập mới: 45 doanh nghiệp, Số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 30/6/2026: 30 doanh nghiệp. Nâng tổng số doanh nghiệp hiện nay là 180 doanh nghiệp. Với tốc độ phát triển doanh nghiệp như hiện nay, cùng với việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, tỉnh có cơ sở để phấn đấu hoàn thành mục tiêu đến năm 2030 có 437 doanh nghiệp theo Kế hoạch 40-KH/ĐU đã đề ra.

+ Khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của xã. Năm 2025, khu vực kinh tế tư nhân nộp ngân sách nhà nước 5 tỷ 445 triệu đồng, chiếm 97,81% tổng thu ngân sách nội địa; 6 tháng đầu năm 2026 thực hiện đạt 2 tỷ 636 triệu đồng, chiếm 47,81%. Kết quả này cho thấy khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục phát triển ổn định, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước được nâng lên; đồng thời khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của khu vực này trong việc tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách nhà nước và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của xã.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt Nghị quyết

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11/12/2025 thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Đảng ủy UBND xã đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết; xác định phát triển kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, tăng thu ngân sách và nâng cao năng lực cạnh tranh của xã.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW được triển khai thường xuyên, liên tục thông qua hệ thống báo chí, công/trang thông tin điện tử, nền tảng số, hệ thống truyền thanh cơ sở và các hội nghị chuyên đề. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ vai trò, vị trí của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

Thông qua công tác học tập, quán triệt và tuyên truyền, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân tiếp tục được nâng lên; tư duy quản lý từng bước chuyển từ “quản lý” sang “kiến tạo, đồng hành, hỗ trợ và phục vụ”, tạo nền tảng quan trọng cho việc tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW trên địa bàn xã.

2. Kết quả tổ chức thực hiện theo từng nhóm nhiệm vụ

a) Về cải cách thủ tục hành chính; bảo vệ quyền sở hữu, quyền kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát quy trình thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng nhằm cắt giảm thời gian giải quyết một số thủ tục phổ biến; duy trì thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Toàn bộ hồ sơ đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan được tiếp nhận, xử lý, trả kết quả đúng thời hạn quy định, không để phát sinh tình trạng trễ hạn hoặc gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân. Việc ứng dụng phần mềm một cửa điện tử được đẩy mạnh; Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến được triển khai đồng bộ. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 100 % (số hồ sơ nộp trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận là 2.915/2.915 hồ sơ). Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên nền tảng Dịch vụ công đạt 100% vượt kế hoạch giao (số hồ sơ thanh toán trực tuyến/tổng số hồ sơ có phí, lệ phí là 2.915/2.915 hồ sơ). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật trên hệ thống đạt 100% (số hồ sơ được cập nhật lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính/tổng số hồ sơ tiếp nhận là 2.915/2.915 hồ sơ).

Ủy ban nhân dân xã thực hiện công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin điện tử nhằm tránh chồng chéo; các cuộc kiểm tra đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh đều tuân thủ nguyên tắc “không quá 01 lần/năm”, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng, qua đó hạn chế tình trạng lạm dụng kiểm tra gây phiền hà, những nhiễu loạn doanh nghiệp. Bên cạnh đó, UBND xã luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn, tăng dần số doanh nghiệp và hộ kinh doanh thành lập mới (*đến nay xã có 176 doanh nghiệp, 920 hộ kinh doanh, trong đó có 15 doanh nghiệp chế biến thủy sản và 01 công ty bao bì*), góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cho xã nói riêng và tỉnh Cà Mau nói chung.

Công tác tuyên truyền chống hàng giả, gian lận thương mại trên địa bàn được tổ chức thường xuyên, góp phần tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp, giảm tình trạng kiến nghị kéo dài, giảm khiếu nại hành chính. 6 tháng đầu năm 2026, đã phối hợp Đội Quản lý thị trường số 9, Sở Công thương tiến hành kiểm tra một điểm kinh doanh thực phẩm (khu vực nhà thờ Tắc Sậy) tại Ấp Tân Phong, xã Phong Thạnh, tỉnh Cà Mau. Qua kiểm tra thực tế, Đoàn kiểm tra phát hiện hàng hóa trên không có thông tin, tài liệu kèm theo để xác định nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 12 triệu đồng; đồng thời tiến hành tiêu hủy số hàng hóa vi phạm.

b) Về tạo thuận lợi tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và đa dạng hóa nguồn vốn

Phối hợp Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, quy hoạch chung đô thị Giá Rai trong đó có xã Phong Thạnh theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 3079/UBND-NNXD ngày 7/3/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về việc lập Quy hoạch chung đô thị Cà Mau, Bạc Liêu, Giá Rai và các xã trên địa bàn tỉnh; đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế – xã hội của xã. Hiện nay Sở Xây dựng đang lấy ý kiến các ngành về nhiệm vụ quy hoạch. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng xem xét, chấp thuận chủ trương lập quy hoạch chi tiết Khu dịch vụ du lịch Tắc Sậy, tỷ lệ 1/500, nhằm đảm bảo phát triển toàn diện, bền vững khu vực này. Ngoài ra, xã cũng đang tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp chế biến thủy sản trong khâu quản lý môi trường, hướng dẫn xây dựng đề án bảo vệ môi trường.

Trong lĩnh vực đất đai, xã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tích hợp hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và thực hiện liên thông điện tử giữa cơ sở dữ liệu đất đai với hệ thống cơ quan thuế; một số thủ tục được giải quyết ngay trong ngày nhằm giảm thời gian và chi phí đi lại cho doanh nghiệp và người dân.

c) Về thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một trong những động lực phát triển mới, đóng vai trò quan trọng trong nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân, thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế số; Đảng ủy đã ban hành Kế hoạch số 39-KH/ĐU ngày 5/02/2026 thực hiện Chương trình số 11-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tỉnh Cà Mau; ban hành nhiều chương trình, kế hoạch về dữ liệu số, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và thúc đẩy tiêu dùng trên môi trường số nhằm tạo nền tảng hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị và mở rộng thị trường.

Hạ tầng số tiếp tục được đầu tư, nâng cấp theo hướng đồng bộ, hiện đại; mạng Internet băng thông rộng cố định và di động phủ kín 100% địa bàn xã; hệ thống nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung từng bước

được hoàn thiện, phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

Hoạt động xúc tiến thương mại trên nền tảng số tiếp tục có nhiều đổi mới; trong năm 2025 và những tháng đầu năm 2026, xã đã phối hợp với 04 chủ thể OCOP thúc đẩy quảng bá 14 sản phẩm trên nền tảng số (website chủ thể OCOP, facebook, TikTok, Zalo,...). Bên cạnh đó, xã đã hỗ trợ 02 chủ thể OCOP đưa 8 sản phẩm quảng bá và tiêu thụ tại các hội chợ trong và ngoài tỉnh.

d) Về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với cơ quan Thuế thực hiện rà soát, nhận diện các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi lên doanh nghiệp, chủ động tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục chuyển đổi theo hướng thuận lợi cho người dân; kết quả, từ đầu năm 2026 đến nay, trên địa bàn xã đã có 05 doanh nghiệp được thành lập từ hộ kinh doanh chuyển đổi; hỗ trợ thành lập 02 Công ty từ hộ kinh doanh chuyển đổi. Tuy nhiên, do đây là chủ trương mới, đang được triển khai nên số lượng hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn còn thấp so với tiềm năng. UBND xã đã thành lập Tổ tuyên truyền, vận động Hộ kinh doanh có doanh thu lớn có tiềm năng để chuyển đổi loại hình sang doanh nghiệp.

đ) Về đào tạo, bồi dưỡng, xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp

Doanh nghiệp trên địa bàn xã được giới thiệu, tạo điều kiện tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư do tỉnh tổ chức; các cơ sở sản xuất được hỗ trợ tham gia hội chợ thương mại nhằm quảng bá sản phẩm, trưng bày sản phẩm OCOP tại các chương trình, sự kiện do tỉnh tổ chức, xã đã hỗ trợ 02 chủ thể OCOP đưa 8 sản phẩm quảng bá và tiêu thụ tại các hội chợ trong và ngoài tỉnh. Qua đó, nhiều cơ sở sản xuất nhỏ trên địa bàn đã kết nối được với các doanh nghiệp thu mua trong lĩnh vực thủy sản, thương mại, góp phần nâng cao nhận thức về giá trị chuỗi cung ứng, tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp trên địa bàn.

Tuy nhiên, đến nay trên địa bàn xã chưa hình thành được mô hình kinh tế tư nhân nổi bật hay sản phẩm đặc trưng mang thương hiệu địa phương, trong khi địa bàn có tiềm năng lớn để phát triển các sản phẩm gắn với mô hình nuôi trồng và chế biến thủy sản; dịch vụ thương mại, nông nghiệp. Ủy ban nhân dân xã xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong thời gian tới.

Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc nhằm tạo sự thông thoáng, dễ dàng trong các thủ tục hành chính để thúc đẩy, hỗ trợ các hộ kinh doanh mới chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp; tiếp tục phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã, rà soát sản phẩm có tiềm năng để phát triển thêm sản phẩm OCOP và hình thành chuỗi giá trị.

e) Về đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội và khuyến khích doanh nhân tham gia xây dựng chính quyền

Ủy ban nhân dân xã tổ chức tuyên truyền về văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, ý thức tôn trọng pháp luật trong cộng đồng doanh nghiệp; kịp thời

biểu dương những doanh nghiệp có đóng góp tích cực cho công tác an sinh xã hội và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn. Việc tổ chức đối thoại định kỳ giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã với cộng đồng doanh nghiệp được duy trì, góp phần tạo sự gắn kết giữa chính quyền - doanh nghiệp - người dân, từng bước xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, bền vững.

3. Mức độ tiếp cận, thụ hưởng cơ chế, chính sách của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn

Qua các hội nghị đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã với cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, đa số doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn đánh giá cao sự đồng hành, hỗ trợ của chính quyền xã trong giải quyết thủ tục hành chính, chưa phát sinh vướng mắc lớn cần xử lý ngay tại cấp xã.

Tuy nhiên, mức độ tiếp cận, thụ hưởng đối với một số nhóm chính sách có tính chất chuyên sâu, thuộc thẩm quyền, nguồn lực cấp tỉnh (chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thuê đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hỗ trợ pháp lý chuyên sâu...) của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xã còn hạn chế; nguyên nhân chủ yếu do quy mô doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn phần lớn là nhỏ và siêu nhỏ, năng lực xây dựng hồ sơ, phương án tiếp cận chính sách còn yếu, đồng thời một số chính sách hỗ trợ chưa được thông tin, hướng dẫn cụ thể đến tận cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Qua hơn 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW gắn với các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, tình hình phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Phong Thạnh đã có những chuyển biến rõ nét, toàn diện. Trước hết, nhận thức của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân đã thay đổi căn bản, từ chỗ xem đây là khu vực kinh tế nhỏ lẻ, tự phát sang nhận thức đúng đắn rằng kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Sự chuyển biến về nhận thức đã tạo nền tảng thuận lợi để các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được triển khai đồng bộ, đồng thời khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, ý thức tuân thủ pháp luật của các chủ thể kinh tế. Môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn ngày càng thông thoáng; công tác cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nâng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh; các quy trình được công khai, minh bạch, góp phần giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và niềm tin của người dân, nhà đầu tư đối với môi trường kinh doanh của xã có xu hướng tăng lên; hộ kinh doanh mạnh dạn mở rộng quy mô, chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng chuyên nghiệp hơn. Ý thức chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh được lan tỏa, thể hiện qua việc sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý bán hàng, các nền tảng thương mại điện tử và thanh toán không tiền mặt ngày càng

phổ biến, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, mở rộng thị trường và cải thiện năng suất lao động của các cơ sở kinh doanh.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân chưa thật sự đầy đủ; còn biểu hiện nặng về tư duy quản lý hành chính, chưa thực sự chủ động đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện và công tác thông tin, báo cáo ở một số cơ quan, đơn vị có mặt còn hạn chế.

- Khu vực kinh tế tư nhân phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, năng lực tài chính, trình độ quản trị, khả năng đổi mới công nghệ và sức cạnh tranh còn hạn chế.

- Một số doanh nghiệp chế biến thủy sản hoạt động cầm chừng; việc thu hút các dự án đầu tư quy mô lớn, công nghệ cao còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tư nhân tuy đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Việc tiếp cận một số nguồn lực phục vụ sản xuất, kinh doanh như đất đai, tín dụng và nguồn nhân lực chất lượng cao của một số doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn; chi phí sản xuất, kinh doanh còn ở mức cao, ảnh hưởng đến khả năng mở rộng đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Việc theo dõi, thống kê, đánh giá các chỉ tiêu phát triển kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW còn gặp khó khăn; chưa theo dõi, bóc tách đầy đủ các chỉ tiêu về khu vực kinh tế tư nhân như: tốc độ tăng trưởng của khu vực kinh tế tư nhân, đóng góp của kinh tế tư nhân trong GRDP, gây khó khăn cho công tác đánh giá toàn diện kết quả thực hiện.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- *Về khách quan:* tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; sức ép cạnh tranh ngày càng lớn, thị trường tiêu thụ chưa phục hồi đồng đều, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp chế biến thủy sản. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa thật sự đồng bộ. Phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ nên khả năng tích lũy, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và mở rộng sản xuất còn hạn chế.

- *Về chủ quan:* công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa thật sự quyết liệt; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân chưa theo kịp yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai một số nhiệm vụ còn thiếu chặt chẽ. Năng lực quản trị, khả năng đổi mới sáng

tạo, chuyển đổi số và tính chủ động thích ứng với biến động của thị trường của một số doanh nghiệp còn thấp.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế nêu trên, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục đổi mới tư duy quản lý theo hướng kiến tạo phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân.

2. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, ấp, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã.

3. Tiếp tục rà soát, cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân; tập trung thực hiện đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, tín dụng, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực.

5. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị sản xuất, cung ứng.

6. Quan tâm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực quản trị doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và các mô hình kinh doanh bền vững.

7. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc, kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, đồng thời làm cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

Nguồn lực, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã còn hạn chế trong việc trực tiếp ban hành, triển khai các cơ chế, chính sách chuyên sâu hỗ trợ kinh tế tư nhân (chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ khoa học công nghệ, thuê đất khu công nghiệp,

cum công nghiệp...), phần lớn phụ thuộc vào chủ trương, hướng dẫn, nguồn lực từ cấp tỉnh và các sở, ngành chuyên môn. Kinh phí thường xuyên bố trí cho công tác tuyên truyền, đào tạo, hỗ trợ chuyển đổi số ở cấp cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phụ trách lĩnh vực kinh tế còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, năng lực chuyên sâu về hỗ trợ doanh nghiệp, kinh tế số còn hạn chế.

2. Đề xuất, kiến nghị

Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành chức năng một số nội dung sau:

Có chính sách tín dụng ưu đãi đặc thù đối với hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp trong giai đoạn đầu hoạt động. Hỗ trợ xây dựng sản phẩm OCOP, phát triển nhãn hiệu tập thể cho các địa phương chưa có sản phẩm đặc trưng; hỗ trợ kinh phí thường xuyên cho cấp xã để triển khai hiệu quả các chương trình truyền thông, đào tạo, tập huấn và chuyển đổi số ở cấp cơ sở. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị doanh nghiệp, hợp tác xã và kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh ở địa bàn cơ sở, nhất là khu vực nông thôn. Tiếp tục chỉ đạo đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, xây dựng, đầu tư, môi trường.

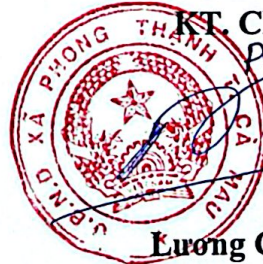
Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2026, Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh báo cáo đến Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng Nhân dân tỉnh nắm để có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế -Ngân sách HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực UBND xã;
- Lưu: VT (PKT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



Lương Chí Nguyễn